

Số: 156./QĐ-NVC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu quỹ cho người lao động

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương NAVETCO (“Điều lệ”);
- Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản số 363/TTr-NVC ngày 11/09/2019;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản số 403/NQ-DHĐCĐ ngày 04/10/2019 thông qua việc chào bán cổ phiếu quỹ cho người lao động.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án chào bán cổ phiếu quỹ cho người lao động, cụ thể như sau:

- Loại cổ phần : cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đồng/ cổ phần
- Tổng số cổ phần chào bán : 28.900 cổ phần
- Tổng mệnh giá chào bán : 289.000.000 đồng
- Giá chào bán : 13.300 đồng/ cổ phần
- Tổng số tiền thu được sau khi chào bán: 384.370.000 đồng
- Đối tượng chào bán : người lao động Công ty có đủ các điều kiện sau:
 - + Người lao động có Hợp đồng lao động có thời hạn (12 tháng, 36 tháng) hoặc không xác định thời hạn tại Công ty, ký Hợp đồng lao động năm 2016, 2017, 2018;
 - + Chưa được mua cổ phiếu ưu đãi của Công ty;
- Phương thức phân phối cổ phần:
 - + Các mức phân phối theo năm ký Hợp đồng lao động (HĐLĐ):
 - Ký HĐLĐ năm 2016: người lao động được mua 900 cổ phần/ người
 - Ký HĐLĐ năm 2017: người lao động được mua 700 cổ phần/ người
 - Ký HĐLĐ năm 2018: người lao động được mua 500 cổ phần/ người
 - + Cam kết làm việc: người lao động được mua sẽ phải cam kết làm việc tại Công ty từ 3 – 5 năm
 - Ký HĐLĐ năm 2016: người lao động cam kết làm việc tại Công ty 5 năm
 - Ký HĐLĐ năm 2017: người lao động cam kết làm việc tại Công ty 4 năm
 - Ký HĐLĐ năm 2018: người lao động cam kết làm việc tại Công ty 3 năm

+ Trường hợp đặc biệt:

- Ông Nguyễn Hữu Huân – Giám đốc KDDT, trước đây có được Công ty bán cổ phiếu quỹ với số lượng 1.000 cổ phần, cam kết làm việc 5 năm. Nay bán thêm 1.000 cổ phần nữa và cam kết tiếp tục làm việc tại Công ty 5 năm;
 - Tổ trưởng, tổ phó hoặc tương đương: 1.000 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại Công ty 5 năm;
 - Phó Giám đốc: 1.200 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại Công ty 5 năm;
 - Trưởng vùng: 700 cổ phần, cam kết tiếp tục làm việc tại Công ty 4 năm.
- Danh sách dự kiến phân phối cổ phần: *đính kèm Phụ lục*
 - Xử lý số cổ phần không được phân phối hết: Trường hợp người lao động không mua hết số lượng cổ phần được chào bán thì Công ty sẽ giữ lại số cổ phần không chào bán hết để tiếp tục dùng làm cổ phiếu quỹ.
 - Hạn chế chuyển nhượng: cổ phiếu được bán cho người lao động trong đợt chào bán này bị hạn chế chuyển nhượng trong toàn bộ thời gian cam kết làm việc của người lao động. Trường hợp người lao động nghỉ việc trước khi hết thời gian cam kết sẽ phải bán lại số cổ phần được phân phối trong đợt chào bán này cho Công ty với giá không vượt quá giá đã được mua trong đợt chào bán này.
 - Thời gian thực hiện dự kiến: Trong Quý 4/2019 sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

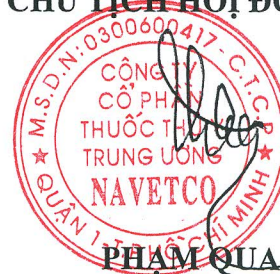
Điều 2. Thông qua hồ sơ báo cáo giao dịch bán cổ phiếu quỹ cho người lao động, đồng thời nộp hồ sơ đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- HĐQT/BDH;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *vs*



PHẠM QUANG THÁI

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CHÀO BÁN CỔ PHIẾU QUỸ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Theo Tờ trình xin ý kiến cổ đông bằng văn bản số 363/TTr-NVC ngày 11/09/2019)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM KÝ HĐLĐ	Số năm công tác	Số cổ phần dự kiến mua	GHI CHÚ	Thời gian cam kết làm việc ¹
1	Tô Thị Ngọc Anh	2016	4	900		5 năm
2	Trần Thiên Phúc	2016	4	1.000		5 năm
3	Trần Văn Chiến	2016	4	900		5 năm
4	Nguyễn Thị Hải Kiều	2016	4	900		5 năm
5	Nguyễn Trương Minh Hào	2016	4	900		5 năm
6	Lê Văn Dũng	2016	4	900		5 năm
7	Nguyễn Minh Đông	2016	4	900		5 năm
8	Bùi Đức Cảnh	2016	4	900		5 năm
9	Quách Lê Hải Đăng	2016	4	900		5 năm
10	Nguyễn Hoàng Vũ	2016	4	900		5 năm
11	Đặng Thị Thúy Thơm	2017	3	700		4 năm
12	Ngô Thị Hồng Lê	2017	3	700		4 năm
13	Đoàn Duy Thanh	2017	3	700		4 năm
14	Nguyễn Thị Lệ Sứ	2017	3	700		4 năm
15	Hứa Lê Khanh	2017	3	700		4 năm
16	Tăng Anh Thư	2017	3	700		4 năm
17	Nguyễn Tấn Liêm	2017	3	700		4 năm
18	Trần Đình Nhân	2017	3	700		4 năm
19	Đào Huỳnh Thiên Thanh	2017	3	700		4 năm
20	Trần Hữu Huy	2017	3	700		4 năm
21	Dương Trung Hiếu	2017	3	700		4 năm
22	Phạm Thị Hồng Trinh	2017	3	700		4 năm
23	Lê Thị Minh Thư	2018	2	500		3 năm
24	Võ Thế Vương	2018	2	500		3 năm
25	Khương Anh Vũ	2018	2	500		3 năm
26	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	2018	2	500		3 năm
27	Lê Tuấn Anh	2018	2	500		3 năm
28	Huỳnh Thị Xuân Mai	2018	2	500		3 năm
29	Nguyễn Quang Huy	2018	2	1.000	TTNC	5 năm
30	Nguyễn Ngọc Yến Minh	2018	2	500		3 năm
31	Đoàn Ngọc Trung	2018	2	500		3 năm
32	Hồ Nguyễn Thị Hải Phương	2018	2	500		3 năm
33	Phạm Công Chuẩn	2018	2	500		3 năm
34	Phan Anh Tâm	2018	2	500		3 năm
35	Trần Thị Mỹ Lệ	2018	2	1.000		5 năm
36	Giáp Văn Thương	2018	2	1.200		5 năm
37	Vũ Thị Hoài Thu	2018	2	500		3 năm
38	Trần Thị Hoa Sinh	2018	2	500		3 năm
39	Đào Mạnh Hiệp	2019	1	700		4 năm
40	Nguyễn Hữu Huân	2013	7	1.000		5 năm
	TỔNG CỘNG			28.900		

¹ Bắt đầu từ ngày kết thúc đợt chào bán